

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI
Số: 10-LĐTBXH/TT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 1987

THÔNG TƯ

SỐ 10/LĐTBXH-TT NGÀY 24-10-1987

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYỀN
ĐỐI VỚI CÁN BỘ, VIÊN CHỨC NHÀ NƯỚC NĂM 1987

Thi hành Chỉ thị số 297/CT ngày 13-10-1987 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên đối với cán bộ, viên chức Nhà nước năm 1987, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội hướng dẫn cụ thể như sau:

I. Đối tượng

Đối tượng nâng bậc lương và điều chỉnh lương là cán bộ, viên chức đã xếp lương theo Nghị định số 235-HĐBT ngày 18-9-1985 của Hội đồng Bộ trưởng, đang công tác trong các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể, các đơn vị sự nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh, từ trung ương đến huyện, quận, thị xã.

Cán bộ, viên chức còn tạm xếp lương, bảo lưu lương, tập sự, đang học trường lớn tập trung do quỹ đào tạo trả lương thì chưa nâng bậc, chưa điều chỉnh lương.

II. Tiêu chuẩn và điều kiện về thời hạn để xét nâng bậc lương

1. Việc nâng bậc lương cũng phải quán triệt nguyên tắc phân phối theo lao động như việc xếp lương; vì vậy điều trước tiên là nắm vững 3 tiêu chuẩn nâng bậc quy định tại điều 2 Quyết định số 274-CP ngày 25-7-1979 và được cụ thể hoá trong Thông tư số 3-LĐ/TT ngày 22-1-1980 của Bộ Lao động. Đó là căn cứ quan trọng nhất, chứ không phải cứ đủ 5 năm là đương nhiên nâng bậc như đã làm ở nhiều nơi theo kiểu "đến hẹn lại lên".

Trong việc vận dụng tiêu chuẩn chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ, đối với cán bộ, viên chức đã vi phạm sự việc tiêu cực và đã bị xử lý kỷ luật lao động từ khiển trách trở lên dù đủ 5 năm cũng chưa nâng bậc lần này. Trường hợp bị kỷ luật nói trên, nhưng đã được xoá kỷ luật nếu đủ tiêu chuẩn thì được xét nâng bậc lương. Những trường hợp chưa được kết luận, thì thủ trưởng cơ quan căn cứ vào đề nghị của Hội đồng lương cơ quan mà quyết định.

2. Để không gây biến động quan hệ xếp lương trong khi chưa triển khai ứng dụng chức danh tiêu chuẩn nghiệp vụ viên chức kiện toàn tổ chức và tinh giảm biên chế cơ quan hành chính và quản lý sản xuất kinh doanh, năm 1987 vẫn giữ điều kiện thời hạn 5 năm, tính từ lần nâng bậc trước. Cán bộ, viên chức phải đủ 5 năm (60 tháng) mới được xét và nếu bảo đảm cả 3 tiêu chuẩn thì mới nâng bậc.

3. Năm nay Hội đồng Bộ trưởng cho thực hiện nâng bậc sớm (trước 1 hoặc 2 năm) đối với cán bộ, viên chức đã thực sự hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thể hiện ở kết quả nổi bật, ý chí phấn đấu bền bỉ và tinh thần trách nhiệm cao; không nhất thiết hẳn là chiến sĩ thi đua hay lao động tiên tiến liên tục nhiều năm thì đều coi là xuất sắc được nâng bậc sớm.

Chỉ tiêu 5% là tối đa. Những người xuất sắc được xem xét lần lượt, người bậc cũ đủ 4 năm xét trước, đủ 3 năm xét sau, đủ 5% tổng số người trong danh sách thường xuyên năm 1987 thì dừng lại. Nếu có ít người xuất sắc thì đầu cơ quan có rất nhiều người xếp bậc đã 3 - 4 năm cũng không nâng bậc sớm để cho hết 5%.

III. Điều chỉnh một số trường hợp đã xếp lương theo Nghị định số 235-HĐBT ngày 18-9-1985

Chủ trương cho điều chỉnh một số trường hợp đã xếp lương chức vụ theo Nghị định số 235-HĐBT ngày 18-9-1985 nói tại điểm 3 và điểm 4, Chỉ thị số 297-CT ngày 13-10-1987 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, nhằm tiếp tục điều chỉnh một bộ phận, chủ yếu là đối với một số thang, bậc lương công nhân kỹ thuật và cán bộ khoa học kỹ thuật theo tinh thần Nghị quyết hội nghị trung ương lần thứ hai (khoá VI).

Bộ Lao động - Thương binh và xã hội nói rõ các trường hợp cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh bậc lương cho một số cán bộ, viên chức tốt nghiệp trung học đã làm việc nhiều năm trong các ngành khoa học, kỹ thuật, giáo dục, văn hoá, nghệ thuật, thông tin.

Những cán bộ viên chức này lương cũ có nhiều mức khác nhau, khi ban hành Nghị định số 235-HĐBT phải gộp chung lại một mức để chuyển xếp vào bậc mới, nên người có mức cũ cao hơn bị một phần thiệt thòi. Vì vậy, những anh em này nếu bậc lương xếp trước Nghị định số 235-HĐBT đến nay đã được 3 năm (36 tháng) mà vẫn làm tốt công tác và lương hiện lĩnh vẫn đang tương ứng với bậc cũ chuyển sang thì được nâng lên bậc trên liền kề.

Để không giải quyết tràn lan đồng loạt, các cơ quan, đơn vị chỉ giải quyết đúng từng chức danh, từng trường hợp xếp lương trước đây, như hướng dẫn trong phụ lục 1 kèm theo thông tư này. Nếu bậc lương hiện xếp không quá bất hợp lý thì chưa điều chỉnh.

2. Trường hợp cán bộ lãnh đạo đã xếp dồn vào bậc 1 mới và cán bộ khoa học, kỹ thuật 1 bậc cũ xếp vào 1 trong 2 bậc mới, nói ở điểm 4 Chỉ thị số 297-CT ngày 13-10-1987 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, đây là tiếp tục thực hiện việc xếp lương theo Thông tư số 16-LĐ/TT ngày 7-11-1985 của Bộ Lao động, những người bậc cũ xếp đã đủ 3 năm (36 tháng) và kết quả công tác tốt thì xếp bậc trên của 2 bậc mới tương ứng.

Bộ Lao động - Thương binh và xã hội nói rõ thêm về một số đối tượng cụ thể:

a) Đối với cán bộ lãnh đạo cùng một chức vụ có nhiều bậc cũ xếp chung bậc 1 mới thì chỉ xét điều chỉnh lên bậc 2 cho người có bậc cũ cao nhất trong số đã cùng xếp bậc 1 mới, vì trong số người bị dồn bậc thì chỉ duy nhất người ấy giữ chức vụ lâu hơn, bất hợp lý hơn.

b) Những cán bộ trực tiếp làm công tác khoa học, kỹ thuật, giáo dục, y tế, văn hoá, thông tin phần lớn là cán bộ trình độ đại học mà lương mới đã xếp bậc dưới của 2 bậc tương ứng theo hướng dẫn ở mục C, điểm 1 của thông tư số 16-LĐ/TT ngày 7-11-1985 của Bộ Lao động, nếu năm 1987 bậc cũ đã xếp đủ 3 năm, công tác làm tốt, thì nâng lên bậc trên liền kề của 2 bậc mới ấy.

Các cơ quan đơn vị căn cứ vào bản phụ lục kèm theo Thông tư số 16-LĐ/TT nói trên của Bộ Lao động để giải quyết đúng từng trường hợp đã quy định.

Đối với những cán bộ, viên chức tuy có mức lương cũ tương tự nhưng lại làm công tác chính trị, kinh tế..., đang hưởng lương chuyên viên, cán sự, nhân viên thì không thuộc diện điều chỉnh theo trường hợp b này.

3. Hai trường hợp nói tại điểm 1 và 2-b trên đây không áp dụng đối với cán bộ làm công tác nghiệp vụ quản lý (quản lý khoa học, quản lý kỹ thuật, quản lý giáo dục...) trước kia hưởng lương kỹ sư, bác sĩ, giáo viên, giảng viên đại học từ tháng 9-1985 đã xếp chuyên viên, cán sự theo bảng lương chính trị, kinh tế D1-4 như đã hướng dẫn tại Thông tư số 16-LĐ/TT của Bộ Lao động, vì không trực tiếp làm công tác khoa học, kỹ thuật, giáo dục, y tế...

IV. Tổ chức thực hiện